

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 418/2023/TLST-KDTM ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn S

Trụ sở: Số A, Đường B, KCN Việt Nam – Singapore II-A, phường C, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đại diện theo ủy quyền: ông Cao Tiến D

Bị đơn: Công ty cổ phần công nghiệp hỗ trợ MN

Trụ sở: A, Đường B, khu Công nghệ cao, phường C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: ông Châu Bá Long và bà Huỳnh Thị Lệ Viễn

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần công nghiệp hỗ trợ MN có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH Sewha Vina số tiền còn nợ theo các hợp đồng mua bán tính đến ngày 30/11/2023 là: tiền gốc: 315.209.050 đồng và lãi 40.000.000 đồng.

Việc trả tiền được thực hiện 04 đợt. Cụ thể:

Đợt 1: Chậm nhất ngày 31/01/2024 trả số tiền: 15.209.050 đồng;

Đợt 2: chậm nhất ngày 30/3/2024 trả số tiền: 50.000.000 đồng;

Đợt 3: chậm nhất ngày 30/5/2024 trả số tiền: 150.000.000 đồng;

Đợt 4: chậm nhất ngày 30/6/2024 trả số tiền: 140.000.000 đồng;

Nếu bị đơn vi phạm số tiền và thời gian thanh toán nêu trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ nghĩa vụ. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu bên bị thi hành án chưa thi hành, thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- Án phí hòa giải thành: Công ty cổ phần công nghiệp hỗ trợ MN chịu số tiền 8.880.226 đồng. Hoàn trả cho Công ty TNHH S số tiền tạm ứng án phí 9.525.841 đồng theo biên lai thu số 0000388 ngày 31/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án Nhân dân TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức; (1)
- CC. THADS thành phố Thủ Đức; (1)
- Đương sự; (2)
- Lưu: Hồ sơ vụ án dân sự, VP. (2)

THẨM PHÁN

Đinh Khắc Hưng